

# GIÁO DỤC GIÁ TRỊ ĐẠO ĐỨC TRUYỀN THỐNG CHO SINH VIÊN HIỆN NAY

NGUYỄN THỊ HỌC\*

*Toàn cầu hóa đã và đang tạo nên xu thế hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội. Hội nhập quốc tế tạo nên nhiều cơ hội phát triển nhưng cũng chứa đựng nhiều thách thức, trong đó có thách thức về giáo dục đạo đức truyền thống cho sinh viên. Làm thế nào để giữ gìn, phát huy được giá trị đạo đức truyền thống dân tộc trong quá trình phát triển kinh tế thời kỳ hội nhập quốc tế là một vấn đề cần được nghiên cứu thấu đáo để có định hướng đúng đắn cho con đường phát triển của đất nước.*

*Từ khóa: Giáo dục giá trị, đạo đức, truyền thống; dân tộc; sinh viên.*

*Globalization has created the trend of deeper international integration in all areas of social life which has brought many development opportunities and challenges, including the challenge in educating national traditional morals for students. It is necessary to thoroughly study how to preserve and promote the traditional moral values in the economic development process in the international integration period to identify the right orientation for the national development path.*

*Keywords: Educating values, morals, tradition; national; student.*

NGÀY NHẬN: 19/8/2022

NGÀY PHẢN BIỆN, ĐÁNH GIÁ: 22/9/2022

NGÀY DUYỆT: 17/10/2022

## 1. Đặt vấn đề

Kế thừa và phát huy giá trị đạo đức truyền thống (GTĐĐTT) dân tộc có ảnh hưởng vô cùng to lớn đến sức sống riêng của mỗi dân tộc, quốc gia, nó thể hiện sự trường tồn của dân tộc đó với những biến thiên của lịch sử và mang tính phổ biến của dân tộc. GTĐĐTT dân tộc biểu hiện trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, từ tư tưởng, tình cảm, quan niệm, biểu tượng, đạo đức, thẩm mỹ đến lối sống... GTĐĐTT dân tộc hình thành và được khẳng định trong quá trình tồn tại, phát triển của con người và xã hội, bao gồm những chuẩn giá trị tốt đẹp nhất mà dân tộc đó phải dựa vào để liên kết xã hội, tạo nên sức mạnh nhằm xây dựng và bảo vệ đất nước.

## 2. Nội dung cơ bản của giá trị đạo đức truyền thống dân tộc Việt Nam

Trong tiến trình lịch sử của dân tộc Việt Nam đã tạo nên nhân cách con người Việt Nam với các GTĐĐTT vô cùng phong phú, được lưu truyền từ đời này đến đời khác qua các thế hệ, trở thành truyền thống tốt đẹp và là sức mạnh của dân tộc ta. GTĐĐTT là một bộ phận trong phức hệ giá trị tinh thần của dân tộc Việt Nam, là một dòng chảy liên tục nảy sinh, tồn tại và phát triển trong suốt quá trình lịch sử dựng nước, giữ nước được tích lũy, lưu truyền, chất lọc; là kết quả của mối

\* ThS, Trường Cao đẳng Kinh tế Công nghiệp Hà Nội

quan hệ giữa người với người, của điều kiện sinh hoạt vật chất nhất định, mỗi giá trị đều góp phần tạo nên sắc thái riêng biệt của con người Việt Nam hợp thành bản sắc dân tộc.

Cùng với việc nâng cao nhận thức hệ giá trị truyền thống dân tộc, cần phải khắc phục những quan điểm lạc hậu, lệch chuẩn, đấu tranh loại bỏ các biểu hiện suy thoái, biến chất và xây dựng những chuẩn mực, phẩm chất đạo đức phù hợp với hoàn cảnh lịch sử mới. Đặc biệt, đất nước ta đang trong giai đoạn đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế. Bên cạnh những yếu tố tích cực, mặt trái của kinh tế thị trường cùng lối sống thực dụng phương Tây được du nhập vào nước ta đã tác động mạnh mẽ đến các tầng lớp nhân dân. Những quy tắc, chuẩn mực đạo đức trở thành tiêu chí định hướng nhân cách và chỉ đạo hoạt động của con người, qua đó, xây dựng nếp sống lành mạnh, khiêm tốn, đoàn kết, thương yêu, giúp đỡ lẫn nhau, chống lại chủ nghĩa cá nhân, lối sống thực dụng, tuyệt đối hóa đồng tiền, giúp con người nhận thức được giá trị chân - thiện - mỹ và tạo nên sức mạnh vô cùng to lớn trong tiến trình dựng nước và giữ nước của dân tộc ta, đó là:

*Thứ nhất, lòng yêu nước nồng nàn, tinh thần bất khuất, ý chí độc lập và tự cường dân tộc.*

Tình yêu dành cho quê hương, đất nước ở mỗi quốc gia, mỗi dân tộc trên thế giới hoàn toàn không giống nhau, song tựu chung lại là sợi chỉ đỏ chủ nghĩa yêu nước là biểu hiện khát vọng và hành động luôn đặt lợi ích của Tổ quốc, của Nhân dân lên trên hết. Chủ nghĩa yêu nước, ý chí độc lập và tự cường dân tộc đã trở thành “dòng chủ lưu của đời sống Việt Nam”, là nền tảng tinh thần to lớn, là giá trị đạo đức cao quý nhất trong thang bậc các giá trị đạo đức truyền thống của dân tộc Việt Nam và là nguồn sức mạnh vô cùng to lớn để dân tộc ta chiến thắng mọi kẻ thù.

*Thứ hai, lòng yêu thương, độ lượng, sống có nghĩa tình.*

Đảng, Nhà nước và Nhân dân ta thực hiện

đường lối nhất quán “Việt Nam muốn là bạn của tất cả các nước trong cộng đồng thế giới, phấn đấu vì hòa bình, độc lập và phát triển”<sup>1</sup>. Thực tiễn cách mạng Việt Nam đã thể hiện sức sống kỳ diệu và chứng minh chân lý đúng đắn về sức mạnh vĩ đại của tinh thần đại đoàn kết dân tộc. Sức mạnh đó chính là mạch nguồn của thắng lợi trong Cách mạng tháng Tám (năm 1945), kháng chiến chống thực dân Pháp (1946 - 1954) và chống đế quốc Mỹ cứu nước (1954 - 1975)... Trong bối cảnh hội nhập quốc tế, tinh thần đoàn kết dân tộc càng có ý nghĩa hơn đối với sự nghiệp đổi mới đất nước, do đó, tư tưởng chỉ đạo chiến lược xuyên suốt của cách mạng Việt Nam luôn được Đảng ta nhấn mạnh: “Kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, sức mạnh trong nước với sức mạnh quốc tế... phát huy cao độ nội lực, đồng thời, phải tranh thủ ngoại lực, kết hợp yếu tố truyền thống với yếu tố hiện đại”<sup>2</sup>.

Như vậy, biểu hiện về tinh thần đại đoàn kết cộng đồng đã trở thành một truyền thống tốt đẹp, có giá trị lý luận và thực tiễn cách mạng sâu sắc.

*Thứ ba, tinh thần cần cù, sáng tạo, tiết kiệm trong lao động sản xuất.*

Đối với mỗi người Việt Nam, cần cù, siêng năng, sáng tạo trong lao động là điều phải làm, vì có như vậy mới có của cải vật chất. Hiện nay, sự cần cù, sáng tạo đi đôi với thực hành tiết kiệm trong lao động sản xuất của mỗi người Việt Nam càng trở nên có ý nghĩa thiết thực, bởi đây chính là động lực tiên quyết nhằm tăng năng suất lao động, thúc đẩy nền kinh tế phát triển, qua đó, góp phần vào công cuộc xây dựng, bảo vệ Tổ quốc.

*Thứ tư, truyền thống hiếu học và tôn sư trọng đạo.*

Từ ngàn đời nay, hiếu học đã trở thành một truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam. Lịch sử khoa bảng của dân tộc còn lưu danh những tấm gương sáng ngời về ý chí và tinh thần ham học, đó là những tấm gương hiếu học của các bậc hiền tài đáng kính. Cùng với dòng chảy của truyền thống hiếu

học đó và với tinh thần “Học! Học nữa! Học mãi!” đã được các thế hệ người Việt Nam hôm nay tiếp tục phát huy và tỏa sáng, đó là những tấm gương vượt khó, học giỏi trên khắp mọi miền của đất nước, như: giáo sư Đặng Thai Mai, giáo sư Đào Duy Anh, giáo sư, Nhà giáo Nhân dân Nguyễn Lân, giáo sư Ngô Bảo Châu... đến những vận động viên khổ luyện thành tài, như: vận động viên bơi lội Nguyễn Thị Ánh Viên, xạ thủ Hoàng Xuân Vinh... Họ đã thực sự là niềm tự hào truyền thống dân tộc.

### 3. Thực trạng về giá trị đạo đức truyền thống trong sinh viên hiện nay

Thời gian qua, được sự quan tâm lãnh đạo của Đảng và Nhà nước, cùng với sự tham gia của các cấp, các ngành, gia đình, nhà trường và toàn xã hội, công tác GTĐĐTT cho sinh viên đã đạt được những thành tựu nhất định, góp phần đào tạo thế hệ thanh niên đáp ứng yêu cầu phát triển sự nghiệp đổi mới. Sinh viên Việt Nam luôn tin tưởng vào chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, có ước mơ, hoài bão; có kiến thức, kỹ năng, sức khỏe tốt, tư duy năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm. Cùng với đó là những tấm gương điển hình tiên tiến, xung kích đi đầu trong học tập và công tác, nhất là trong sự nghiệp đổi mới và hội nhập quốc tế đã tiếp tục khẳng định vị thế và vai trò quan trọng của thế hệ trẻ; là kết quả và minh chứng sinh động cho quá trình đào tạo, bồi dưỡng thế hệ cách mạng kế cận của Đảng và Nhà nước ta.

Tuy nhiên, vẫn còn một bộ phận sinh viên có những biểu hiện coi nhẹ các giá trị truyền thống, chạy theo lối sống không lành mạnh, thực dụng, vụ lợi, coi trọng đồng tiền, cá nhân ích kỷ, thiếu trách nhiệm với bản thân, gia đình và xã hội. Họ coi việc đi làm kiếm tiền là cần thiết và kiếm tiền bằng nhiều con đường, kể cả con đường không chân chính, bỏ bê việc học rồi lại lấy tiền kiếm được “mua điểm”, “chạy điểm”. Điều nguy hiểm hơn là nếu nó trở thành “tính cách” của các em thì khi ra trường, những sinh viên này

sẽ trở thành những người đối trá, không có trình độ chuyên môn trong công việc, trong mọi mối quan hệ đều được đánh giá, thực hiện bằng trao đổi “tiền tệ”..., đó sẽ là một mối nguy hiểm không lường cho xã hội. Như vậy, làm mất đi giá trị truyền thống tốt đẹp, thuần phong mỹ tục của con người Việt Nam, ảnh hưởng không nhỏ đến việc hình thành nhân cách đạo đức trong sáng, thanh lịch của sinh viên hiện nay.

### 4. Giải pháp tăng cường giáo dục giá trị đạo đức truyền thống cho sinh viên

*Một là, giáo dục tư tưởng, đạo đức, lối sống gắn liền với giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.*

Giáo dục tư tưởng, đạo đức, lối sống gắn liền với giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trở thành tư tưởng chủ đạo, niềm tin chân lý cho thế hệ trẻ. Đó là, bồi dưỡng lý tưởng cộng sản chủ nghĩa, thế giới quan cách mạng và nhân sinh quan đúng đắn cho sinh viên; tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước nhằm rèn luyện và nâng cao bản lĩnh chính trị, ý chí cách mạng cho sinh viên; xây dựng đời sống tinh thần phong phú, đa dạng cho sinh viên để họ có thể ứng phó với mọi biến đổi phức tạp của cuộc sống, làm chủ tương lai đất nước.

Giáo dục tư tưởng, đạo đức, lối sống gắn liền với giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh còn giúp sinh viên nhận diện, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, xuyên tạc của các thế lực thù địch, phản động; đồng thời, hình thành nên phẩm chất đạo đức cách mạng cho sinh viên, nhằm đào tạo những con người “vừa hồng, vừa chuyên”, hết lòng, hết sức vì Tổ quốc, vì Nhân dân, tiếp tục sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Giáo dục tư tưởng, đạo đức, lối sống gắn liền với giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh thông qua các hoạt động sinh hoạt chính trị đầu khóa học, năm học; hằng tháng chiếu phim tư liệu, chiếu phim về

tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; tổ chức các cuộc thi tìm hiểu về truyền thống quê hương đất nước, biển đảo Việt Nam...

*Hai là, đưa môn Đạo đức học vào giảng dạy ở các trường cao đẳng, đại học.*

Đạo đức học cần phải đưa vào giảng dạy ở các trường cao đẳng, đại học và phải trở thành một ngành khoa học xã hội mà những người có trách nhiệm cần đi sâu nghiên cứu hơn nữa và phải là môn học không thể thiếu trong các trường đại học và giáo dục phổ thông. Bởi vì, có học đạo đức học, sinh viên mới nhận thức được một cách khoa học, sâu sắc, đúng đắn các phạm trù, chuẩn mực, quy phạm đạo đức nói chung và đạo đức truyền thống dân tộc Việt Nam nói riêng. Có như vậy, cùng với các môn khoa học khác, đạo đức học mới tham gia một cách tích cực trong việc định hướng GTĐĐTT cho sinh viên.

*Ba là, giáo dục GTĐĐTT cho sinh viên cần có sự kết hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội.*

Việc kết hợp giáo dục GTĐĐTT cho sinh viên hiện nay cần được quán triệt qua 3 yếu tố nhà trường - gia đình - xã hội, trong đó giáo dục trong gia đình và nhà trường chiếm vị trí đặc biệt quan trọng. Giáo dục gia đình là nhân tố chủ yếu có ý nghĩa quyết định đối với sự hình thành và phát triển nhân cách của mỗi người. Một xã hội muốn vững mạnh, một dân tộc muốn giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa của mình, trước hết, phải chăm lo xây dựng gia đình lành mạnh, trong đó hệ giá trị truyền thống dân tộc phải được coi trọng.

Cần thực hiện tốt Chỉ thị số 71/2008/CT-BGDĐT ngày 28/12/2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về tăng cường phối hợp nhà trường, gia đình và xã hội trong công tác giáo dục trẻ em, học sinh, sinh viên. Chỉ thị nêu rõ, đối với sinh viên, cần phối hợp với chính quyền và các tổ chức, đoàn thể ở địa phương trong công tác giáo dục nhằm tạo môi trường giáo dục lành mạnh, tăng cường công tác học sinh, sinh viên ngoại trú để tạo cho các em tham gia tích cực vào việc xây dựng đời sống văn hóa ở nơi cư trú; tăng

cường phát huy vai trò, trách nhiệm của tổ chức, đoàn thể trong trường: Đoàn Thanh niên, Hội sinh viên và các tổ chức khác trong việc giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và kỹ năng, thái độ nghề nghiệp cho sinh viên, bảo đảm giám sát chặt chẽ và có biện pháp cụ thể, uốn nắn những sinh viên có hành vi lệch lạc với các chuẩn mực đạo đức tốt đẹp của dân tộc.

## 5. Kết luận

Để giữ vững độc lập, tự chủ trong xu thế hội nhập và phát triển đất nước, việc giữ gìn GTĐĐTT của dân tộc trở thành điểm tựa, là sức mạnh nội sinh của mỗi dân tộc. Đó là những giá trị bất biến của văn hóa truyền thống trong tiến trình phát triển kinh tế - xã hội của đất nước và thế giới. Vì vậy, cần tăng cường giáo dục GTĐĐTT cho sinh viên để làm cơ sở căn cứ đúng đắn giúp sinh viên lựa chọn lối sống phù hợp với chuẩn mực đạo đức xã hội, góp phần vào việc giữ gìn và phát huy các GTĐĐTT dân tộc Việt Nam. □

### Chú thích:

1. Đảng Cộng sản Việt Nam. *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX*. H. NXB Chính trị quốc gia, 2001, tr. 119 - 120.
2. Đảng Cộng sản Việt Nam. *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*. H. NXB Chính trị quốc gia - Sự thật, 2011, tr. 66.

### Tài liệu tham khảo:

1. Hoàng Anh. *Giáo dục với việc hình thành và phát triển nhân cách sinh viên*. H. NXB Chính trị quốc gia - Sự thật, 2012.
2. Phạm Khắc Chương - Hà Nhật Thăng. *Giáo trình Đạo đức học*. H. NXB Giáo dục, 1998.
3. Đảng Cộng sản Việt Nam. *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII. Tập I*. H. NXB Chính trị quốc gia Sự thật, 2021.
4. Trần Văn Giàu. *Giá trị tinh thần truyền thống của dân tộc Việt Nam*. H. NXB Khoa học xã hội, 1980.
5. Hồ Chí Minh. *Toàn tập. Tập 5*. H. NXB Chính trị quốc gia - Sự thật, 2000.
6. Vũ Thị Ngọc Tú. *Thực trạng sự lựa chọn các giá trị đạo đức của sinh viên sư phạm hiện nay*. Tạp chí Giáo dục, số đặc biệt tháng 12/2016.